

HĐTL VN30 – RỦI RO CHÈNH BASIS VỚI VỊ THẾ BÁN

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 18/1/2019



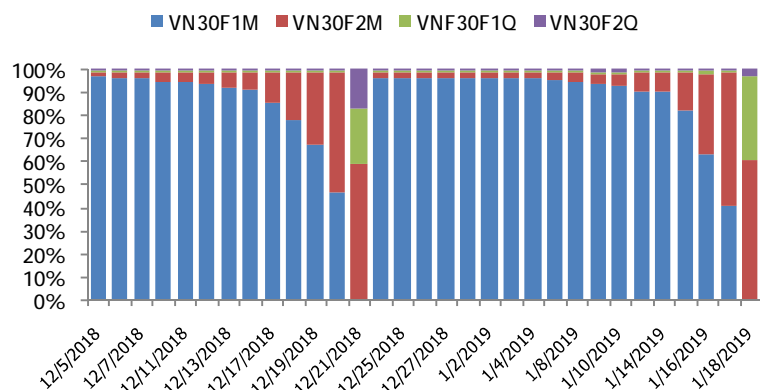
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	34	841	18.44
VN30F1902	21/02/2019	62	841	22.29
VN30F1903	21/03/2019	153	841.5	34.43
VN30F1906	20/06/2019	244	841.5	47.24

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra tương đối ảm đạm với thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp. Các chỉ số chứng khoán đóng cửa trái chiều nhau, thể hiện sự lưỡng lự của giới đầu tư trong giai đoạn hiện nay. Theo đó, Vn-Index đóng cửa tăng nhẹ 0,41 điểm (+0,05%) lên 902,3 điểm, trong khi Hnx-Index và Upcom-Index đều giảm điểm. Tương tự những phiên gần đây, thị trường đang thiếu đi nhóm cổ phiếu dẫn dắt. Thay vào đó, dòng tiền tìm đến những cổ phiếu riêng lẻ với những câu chuyện riêng biệt như SJS, VGC, VTP, HPG... Thanh khoản toàn thị trường ở mức rất thấp với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoảng 2.300 tỷ đồng. Về giao dịch khối ngoại, họ vẫn tiếp tục mua ròng nhưng giá trị đã giảm đáng kể, chỉ còn gần 4 tỷ đồng. Trong đó, khối ngoại bán ròng trên HoSE và mua ròng trên HNX, Upcom.
- Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều quay đầu giảm điểm, bất chấp VN30 Index hồi phục cuối phiên cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này khá thận trọng. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 118.585 hợp đồng tăng 32% so với phiên trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản của thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 843-844 điểm của HĐTL VN30F1902. Ngắn hạn, việc chứng kiến các nhịp tăng giảm mạnh đan xen của VN-Index và VN30-Index khiến xu hướng trong ngắn hạn của các chỉ số trở nên rất khó đoán. Tuy vậy, mức basis chênh hơn 13 điểm cho thấy giới đầu tư kỳ vọng thị trường cơ sở tiếp tục nhịp sụt giảm.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực chốt lời gia tăng khiến VN30 giảm mạnh trong phiên cuối tuần, đường giá vẫn nằm dưới đường middle của Bollinger Bands cho thấy rủi ro cao. Stochastic Oscillator và MACD đều cho tín hiệu bán nên đã giảm có thể tiếp tục. Hỗ trợ tốt là mốc 840-845 điểm, trong khi kháng cự là vùng 860-865 điểm (đường middle của Bollinger Bands).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1902 tại 838-840 điểm chốt lời quanh vùng 846 đến 848 điểm, Stoploss nếu thủng qua 838 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 848-850 điểm và chốt lời quanh 840-842 điểm, Stoploss khi VN30F1901 vượt 850 điểm.

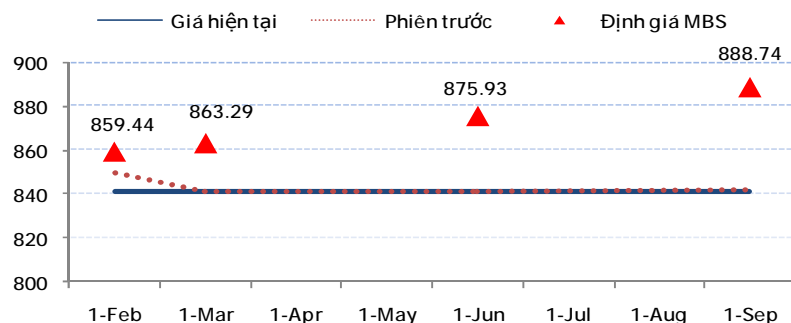
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế MUA được ưu tiên hơn trong ngắn hạn, xem xét tăng cường MUA nếu VN30F1902 vượt vùng 846 điểm, Stoploss nếu thủng 835 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, chờ đợi tín hiệu rõ ràng.

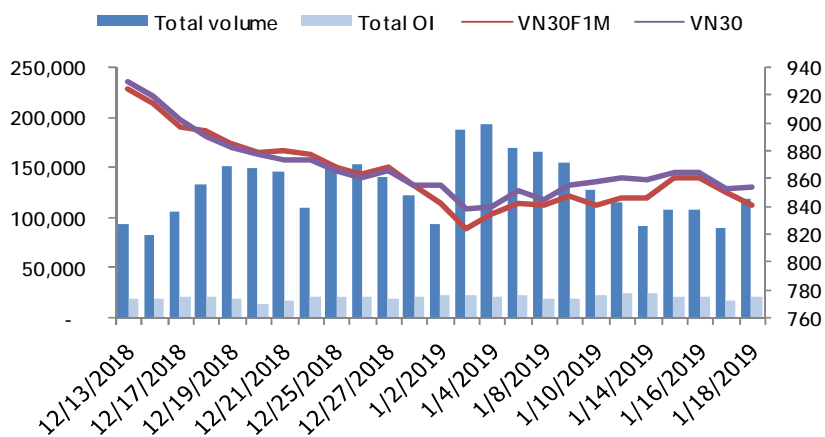
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	841	-0.06	117,714	368.51	21429	#DIV/0!
VN30F1902	841	0.00	692	- 98.93	408	-97.67
VN30F1903	841.5	-0.05	123	- 26.79	244	-19.74
VN30F1906	841.5	#N/A N/A	66	24.53	23	-90.69
Tổng			118,595	32.08	22,104	22.63

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Giao dịch phái sinh âm đạm hơn hẳn các tuần trước, biểu hiện ở biên độ giao dịch co lại hẹp đáng kể, trung bình ở hợp đồng F1M chỉ là 7,62 điểm. Tổng thanh khoản xuống thấp gần 30% so với con số 732.576 chỉ đạt 515.239 hợp đồng kéo giá trị giao dịch cũng giảm tương ứng đạt 43.856,08 tỷ đồng. Hợp đồng có kỳ hạn gần nhất và chiếm tỷ trọng giao dịch áp đảo VN30F1901 đáo hạn trong tuần, KLGD giảm dần từ đầu tuần và trong 4 phiên giao dịch cuối chỉ đạt tổng 307.478 hợp đồng. Từ cuối tuần trước, nhà đầu tư đã dần hướng sự chú ý sang hợp đồng VN30F1902 khiến thanh khoản hợp đồng này tăng vọt đạt 205.886 hợp đồng.
- Hợp đồng VN30F1901 đáo hạn trong phiên thứ Năm (17/1) ở 850 điểm, chênh basis thu hẹp đáng kể chỉ còn -3,34 điểm. Tuy nhiên hợp đồng tháng 2 trong phiên thứ Sáu (18/1) thể chỗ giao dịch với tư cách F1M nhanh chóng vạch ra khoảng cách với cơ sở một khoảng khá rộng -13,79 điểm về 841 điểm, cho thấy giới đầu tư vẫn chưa có niềm tin về khả năng đi lên của thị trường chung trong ngắn hạn. Hai hợp đồng tháng 3 và tháng 6 giảm lần lượt 0,35% và 0,26% xuống 841 và 841,5 điểm, theo đó basis đạt -13,79 và -13,29 điểm. Mã VN30F1909 trong ngày giao dịch đầu tiên giảm 0,5 điểm so với tham chiếu đóng cửa ở 841,5 điểm, hiện thấp hơn cơ sở -13,29 điểm.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 859,44 điểm (cao hơn 18,44 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 863,29 điểm (+22,29 điểm), VN30F1903 là 875,93 điểm (+34,43 điểm) và VN30F1906 là 888,74 điểm (+47,24 điểm).

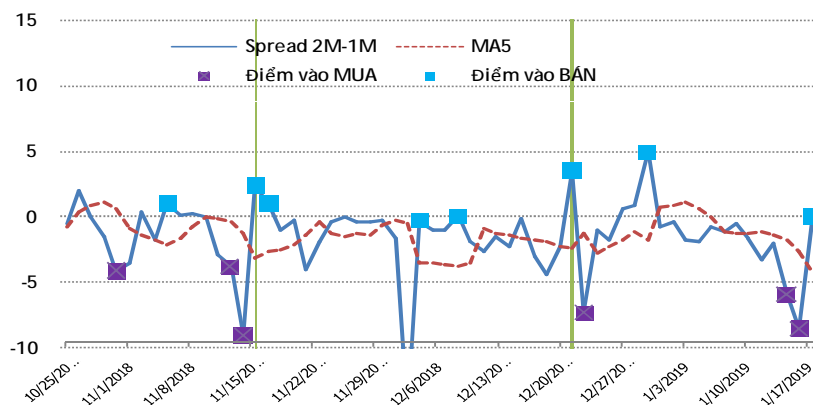
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



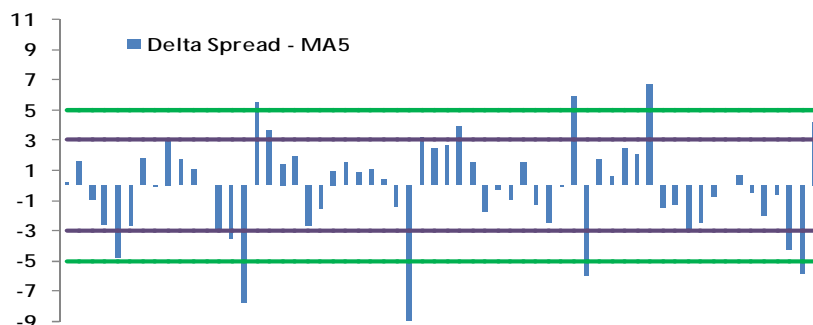
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0	-8.5	8.5	-4.24	4.24
VN30F1Q - VN30F1M	0.5	-9	9.5	-2.9	3.4
VN30F1Q - VN30F2M	0.5	-0.5	1	-4.54	5.04
VN30F2Q - VN30F1M	0.5	-8.1	8.6	-4.54	5.04
VN30F2Q - VN30F2M	0.5	0.4	0.1	-0.3	0.8
VN30F2Q - VN30F1Q	0	0.9	-0.9	-1.64	1.64

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



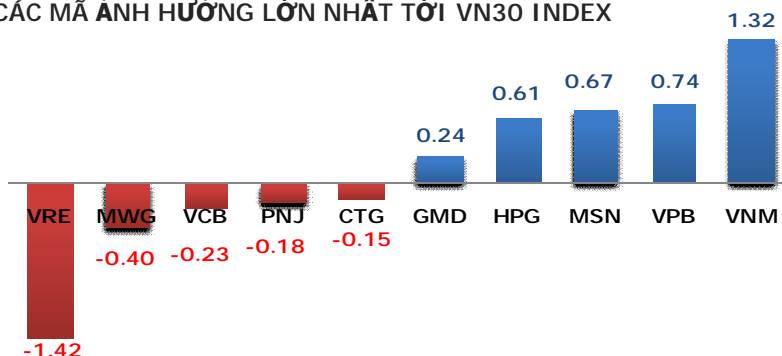
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Hợp đồng tháng 2 sau khi chính thức đưa vào giao dịch với tư cách F1M nhanh chóng kéo giãn khoảng cách với cơ sở một khoảng khá rộng -13,79 điểm. Tuy nhiên, chênh lệch các hợp đồng tương lai không có nhiều biến động khi phần lớn thời gian giao dịch các hợp đồng có những diễn biến đồng pha bám sát nhau, khó tạo điều kiện cho các nhà giao dịch thực hiện spread trading. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) thay đổi không đáng kể, hiện ở mức 0 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1903) hiện đạt 0,5 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức 0 điểm.
- Trong bối cảnh hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap) mới, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Việc sử dụng linh hoạt 2 HĐTL có thể giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short, khi thị trường có những bước nhảy giá bất ngờ, khó lường trước..

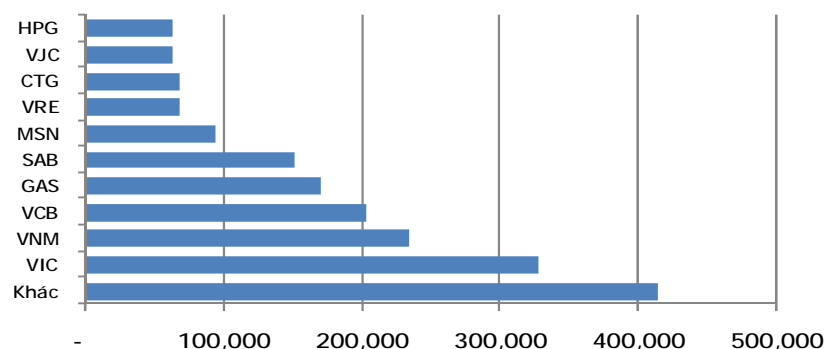
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



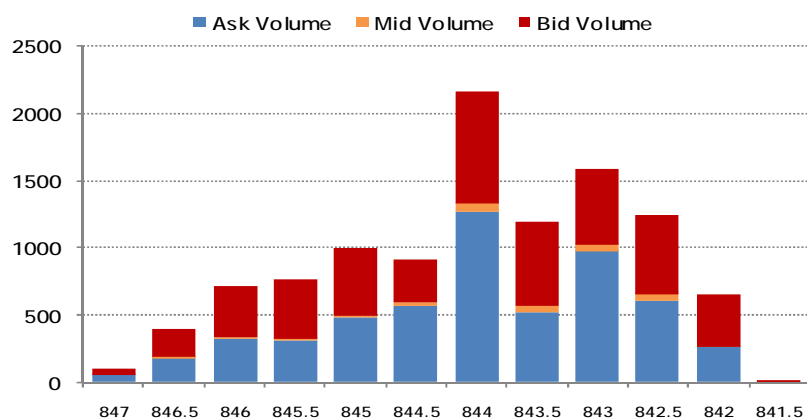
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau phiên giảm mạnh hôm qua, thị trường đã hồi phục trở lại trong phiên cuối tuần. Việc TTCK Mỹ, cũng như các thị trường Châu Á sáng nay đồng loạt tăng điểm đã tác động tích cực tới thị trường trong nước. Dù vậy, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng khiến thanh khoản thị trường khá thấp. Hiện tại, không có nhóm cổ phiếu nào thực sự dẫn dắt đà tăng thị trường. Thay vào đó, đà tăng diễn ra khá phân hóa tại nhiều nhóm ngành khác nhau. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra có phần tích cực hơn khi xuất hiện nhiều mã tăng điểm. Nhiều Bluechips như HPG, MSN, VHM, VPB,...tăng điểm về cuối phiên đã giúp thị trường hồi phục.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,45 điểm (+0,17%) lên 854,79 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 28,30 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 886 tỷ đồng.
- Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng nhưng giá trị đã giảm đáng kể, chỉ còn gần 4 tỷ đồng. Trong đó, khối ngoại bán ròng trên HoSE và mua ròng trên HNX, Upcom. Lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như MSN (22,9 tỷ đồng), E1VFN30 (17,06 tỷ đồng), VNM (13,38 tỷ đồng), VHM (11,41 tỷ đồng), VCB (9,9 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 28,31 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là DHG (18,32 tỷ đồng), CII (16,97 tỷ đồng), SSI (9,37 tỷ đồng), PVD (6,2 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	902.30	0.05	15.74	1.09
Dow Jones	24,706.35	1.38	16.29	5.91
S&P 500	2,670.71	1.32	18.15	6.54
Nikkei 225	20,877.48	1.02	14.47	4.31
Shanghai	2,596.01	1.42	12.20	4.09
DAX	11,205.54	2.63	12.36	6.12
Vàng	1,283.11	0.08	-	0.05
Dầu WTI	53.57	- 0.43	-	17.97

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 15/01/2019			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi	Số liệu kinh tế mới nhất cho thấy nền kinh tế chung EU đang tăng trưởng chậm hơn kì vọng.		
[US] PPI T.12	0.1%	-0.1%	-0.2%
Thứ Tư - 16/01/2019			
[UK] CPI T.12	2.3%	2.1%	2.1%
[UK] Bỏ phiếu tin nhiệm chính phủ	Nội các Thủ tướng May chiến thắng sát sạt với hơn 19 phiếu.		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall bất tăng trong phiên ngày thứ Sáu trong bối cảnh thị trường vẫn giữ thái độ lạc quan về đàm phán thương mại Mỹ-Trung. Chỉ số công nghiệp trung bình Dow Jones tăng 336,25 điểm lên 24,706,35, S & P 500 đã tăng 1,3% lên 2.670,71 điểm, đóng cửa thoát khỏi vùng điều chỉnh và Nasdaq Composite tăng 1%, đóng cửa ở mức 7.157,23 điểm. Theo các chuyên gia, trong thời gian tới thị trường vẫn chịu tác động chính từ diễn biến cuộc đàm phán giữa hai cường quốc kinh tế lớn nhất thế giới, vốn đang có dấu hiệu hạ nhiệt căng thẳng nhờ sự nhượng bộ từ Bắc Kinh.
- Chứng khoán châu Á mở cửa đầu tuần với sắc xanh trên thị trường giao sau. Futures trên các chỉ số chính sàn Sydney, Tokyo hay Hong Kong đồng loạt mở cửa cao hơn so với tham chiếu, theo sát chứng khoán Mỹ cuối tuần qua.
- Giá dầu tiếp tục trượt 0,8% về 53,39 USD/thùng. Chỉ số Bloomberg Commodity Index bật lên 1,2% chạm mức cao nhất 5 tuần.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM tăng 1.800 đồng lên 134.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn ở vùng 120.000-122.000 đồng cổ phiếu liên tục hồi phục trong những phiên tuần qua, đường giá nằm trên đường MA ngắn và trung hạn. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu mua nên xu hướng hồi phục tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 128.000-130.000 đồng/cp, trong 138.000-140.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.34	49,000	-0.41	1.12%	3.31	-0.01	8.77	1.61
CII	Construction & Materials	0.81	23,700	-0.42	4.12%	31.22	-0.03	71.33	1.17
CTD	Construction & Materials	1.19	147,900	-0.20	2.18%	5.50	-0.02	7.32	1.43
CTG	Banks	1.26	18,200	-1.36	2.20%	62.59	-0.15	8.82	0.97
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.51	83,600	1.21	1.58%	6.41	0.05	20.71	3.73
DPM	Chemicals	0.68	23,200	1.98	3.11%	17.30	0.11	15.55	1.14
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.61	42,000	0.00	1.19%	9.57	0.00	7.89	2.17
GAS	Oil & Gas Producers	1.59	89,000	0.00	1.24%	20.23	0.00	13.75	4.01
GMD	Industrial Transportation	1.21	25,700	2.39	1.77%	9.42	0.24	4.07	1.34
HPG	General Industrials	6.95	29,200	1.04	1.03%	62.13	0.61	6.74	1.59
HSG	Industrial Metals & Mining	0.31	6,550	-0.91	2.44%	10.04	-0.02	6.16	0.49
KDC	Food Producers	0.50	21,700	-2.03	5.41%	2.22	-0.09	#N/A N/A	0.74
MBB	Banks	4.38	19,750	0.00	1.53%	60.03	0.00	8.35	1.36
MSN	Financial Services	7.91	81,000	1.00	1.50%	29.09	0.67	14.96	4.84
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.41	84,400	-1.06	1.30%	16.59	-0.40	13.02	4.45
NVL	Real Estate Investment & Services	3.46	57,000	0.35	1.23%	18.53	0.10	24.08	2.98
PLX	Oil & Gas Producers	1.18	54,400	-0.55	1.47%	10.29	-0.06	16.56	3.22
PNJ	General Retailers	2.36	89,200	-0.89	1.46%	11.33	-0.18	16.43	4.28
REE	Industrial Engineering	1.02	32,100	1.74	3.01%	12.07	0.15	6.33	1.13
ROS	Construction & Materials	0.94	35,400	-0.42	1.86%	133.51	-0.03	27.37	3.48
SAB	Beverages	4.21	234,500	0.00	1.28%	3.37	0.00	33.97	9.03
SBT	Food Producers	1.15	19,600	-0.76	1.28%	21.45	-0.08	19.96	1.70
SSI	Financial Services	1.41	25,150	-0.20	1.81%	38.28	-0.02	8.68	1.33
STB	Banks	3.60	11,250	0.45	2.26%	29.34	0.14	15.13	0.85
VCB	Banks	3.68	54,800	-0.72	1.09%	29.87	-0.23	16.31	3.21
VIC	Real Estate Investment & Services	11.71	102,200	0.20	1.29%	50.74	0.20	74.79	5.93
VJC	Travel & Leisure	5.82	115,200	-0.26	1.31%	56.17	-0.13	12.17	5.89
VNM	Food Producers	11.47	134,000	1.36	1.43%	73.22	1.32	26.82	9.17
VPB	Banks	6.62	19,250	1.32	1.83%	32.29	0.74	6.83	1.57
VRE	General Retailers	5.72	29,250	-2.82	4.62%	19.70	-1.42	45.30	2.61

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- Phân loại Spread HĐTL:**
 - q Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - q Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - q Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M – F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ũ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ũ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ũ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ũ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ũ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Ø Thanh khoản kém
 - Ø Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Ø Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mức định:
 - § MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - § BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - § Nếu (Spread – MA5) < -3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - § Nếu (Spread – MA5) > 3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
qSố giao dịch lãi	30
qSố giao dịch lỗ	5
qTỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
qSố giao dịch lãi	28
qSố giao dịch lỗ	6
qTỷ lệ lãi (%)	82,3%

- Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = $0,1 * 100.000 = 10.000$ đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp 20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức 10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: 1900 9088

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn